| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: **01**/2023/QĐST-HNGĐ | *Hà Nội,* ngày 02 tháng 01 năm 2024 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội (quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án).

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 929/2023/TLST-HNGĐ ngày 20/12/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Chị Nguyễn Thị Lan A** - sinh năm 1988.

Nơi ĐKHKTT: Nhà 4, dãy D, ngõ 16 Ng Q, phường Qu Tr, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Nhà 06, ngõ 17 Ph Đ Gi, phường L K, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

**- Và anh Vũ Văn Th** - sinh năm 1974.

Nơi ĐKHKTT và hiện trú tại: Nhà 06, ngõ 17 Ph Đ Gi, phường L K, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cả chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Văn Th cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Lan A và anh Th đều thống nhất xác nhận anh chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Chị Lan A và anh Th thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị đều không ai yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung.

[4] Về nợ: Chị Lan A và anh Th thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có khoản vay nợ nào chung, ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lan A tự nguyện nộp cả tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm, anh Th đồng ý.

Ngoài các yêu cầu trên ra chị Lan A và anh Th không yêu cầu Toà án giải quyết bất cứ vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Vũ Văn Th.

- *Về con chung*: Chị Lan A và anh Th đều xác nhận anh chị không có con chung.

- *Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản):* Chị Lan A và anh Th thống nhất xác nhận ly hôn vợ chồng anh chị đều không ai yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản chung, nên Tòa không xét.

- *Về nợ:* Chị Lan A và anh Th thống nhất xác nhận quá trình chung sống vợ chồng không có khoản vay nợ nào chung, ly hôn anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về nợ, nên Tòa không xét.

**2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:** Chị Lan A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự (đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0014770 ngày 20/12/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Đào Thị Hồng Lý***